Công nghệ phần mềm



Thiết kế giao diện

Copyrighted by Huu-Phuoc Duong. All rights reserved

Tổng quan

Quy trình thiết kế giao diện

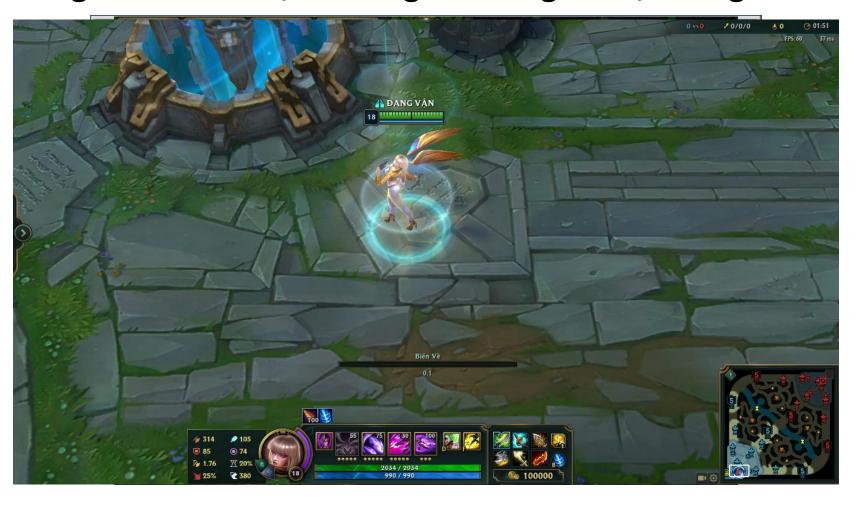
Phân loại và thiết kế giao diện

1 Tổng quan

Quy trình thiết kế giao diện

Phân loại và thiết kế giao diện

- Giao diện người dùng (User interface – UI/GUI) sẽ ảnh hưởng đến cảm nhận của người dùng về hệ thống:



- Hệ thống phần mềm = Cấu trúc hệ thống + Giao diện
- Thực tế: Người dùng không quan tâm đến cấu trúc hệ thống mà chỉ đánh giá phần mềm qua giao diện.
- → Một hệ thống tốt, đầy đủ tính năng nhưng giao diện thiết kế không tốt vẫn có thể không được sử dụng.
- Việc thiết kế giao diện sẽ tùy thuộc vào đối tượng sử dụng hệ thống
- → Phân loại người dùng:
 - Theo nghiệp vụ
 - Theo trình độ Tin học
 - •

- Phân loại người dùng theo nghiệp vụ:
 - Dựa vào vai trò của người dùng trong hệ thống để thiết kế giao diện phù hợp
 - Thường áp dụng trong các hệ thống có phân quyền và đăng nhập bằng tài khoản

Ví dụ: Với phần mềm quản lí quán café:

- NV thu ngân sẽ được thiết kế giao diện giúp chọn món nhanh nhất, ưu tiên việc chọn dữ liệu thay vì nhập dữ liệu
- NV quản kho sẽ được thiết kế giao diện giúp nhập hàng nhanh nhất, ưu tiên việc nhập dữ liệu thay vì chọn dữ liệu.

- Phân loại người dùng theo trình độ Tin học:
 - Người dùng có trình độ Tin học càng thấp thì càng phải thiết kế giao diện đơn giản, dễ sử dụng
 - Cần khảo sát trình độ Tin học của nhân viên tại công ty khách hàng

Ví dụ:

- Nếu người dùng có trình độ Tin học cao, có thể thiết kế giao diện sử dụng icon thay cho label, kết hợp phím tắt, kéo thả, các thao tác nhanh (gesture), cảm ứng,...
- Ngược lại, cần thiết kế giao diện theo kiểu menu truyền thống, icon kèm label ghi rõ chức năng...

1 Tổng quan

Quy trình thiết kế giao diện

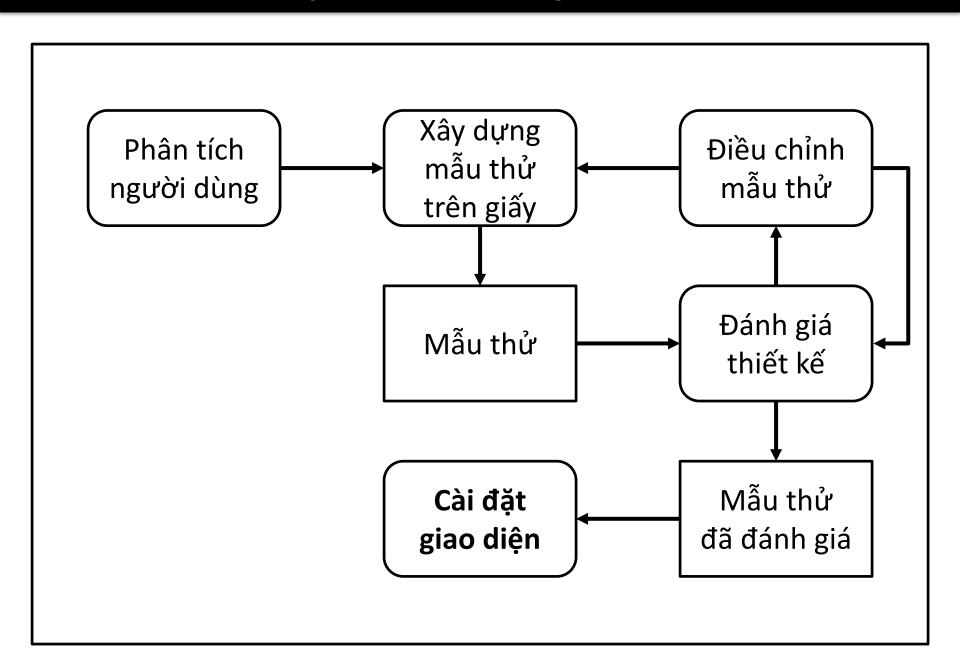
Phân loại và thiết kế giao diện

1 Tổng quan

2 Quy trình thiết kế giao diện

Phân loại và thiết kế giao diện

- Thiết kế giao diện là một quy trình lặp lại bao gồm sự cộng tác giữa người dùng và người thiết kế, gồm 3 hoạt động cơ bản:
 - Phân tích người dùng: tìm hiểu những gì người dùng sẽ làm với hệ thống
 - Lập mẫu thử hệ thống: xây dựng một tập các mẫu giao diện thử nghiệm
 - Đánh giá giao diện: thử nghiệm các mẫu thử cùng với người sử dụng



Phân tích người dùng

- Các kĩ thuật phân tích người dùng:
 - Phân tích nhiệm vụ: Xác định nhiệm vụ của người dùng trong hệ thống
 - Phỏng vấn, trắc nghiệm
 - Quan sát trực tiếp
- → Việc phân tích người dùng thường sẽ được thực hiện chung với pha Lấy yêu cầu
- Mục đích của việc phân tích người dùng là lấy được vai trò nghiệp vụ của người dùng trong hệ thống, trình độ Tin học, thói quen khi làm việc...

Xây dựng mẫu thử

- Mục đích của việc xây dựng mẫu thử:
 - Cho phép người dùng trải nghiệm, tiếp xúc trực tiếp với giao diện
 - Làm cơ sở để đánh giá, cải tiến
- Có nhiều cách xây dựng mẫu thử:
 - Vẽ trực tiếp trên giấy
 - Xây dựng mẫu thử nguyên mẫu bằng các phần mềm thiết kế, đồ họa
 - Thiết kế trực tiếp trên IDE

•

- Trước khi bắt đầu thiết kế giao diện, cần định hình trước các màn hình (form) có thể có trong hệ thống.
- → Dựa vào lược đồ Use case:
 - Gom nhóm các chức năng có liên quan hoặc gom nhóm theo actor
 - Mỗi nhóm chức năng lớn là 1 màn hình
 - Trên màn hình chức năng là các chức năng phụ (thêm, xóa, sửa dữ liệu...)
 - Các màn hình chức năng xoay quanh 1 màn hình chính (main form/dashboard)

1 Tổng quan

2 Quy trình thiết kế giao diện

Phân loại và thiết kế giao diện

1 Tổng quan

Quy trình thiết kế giao diện

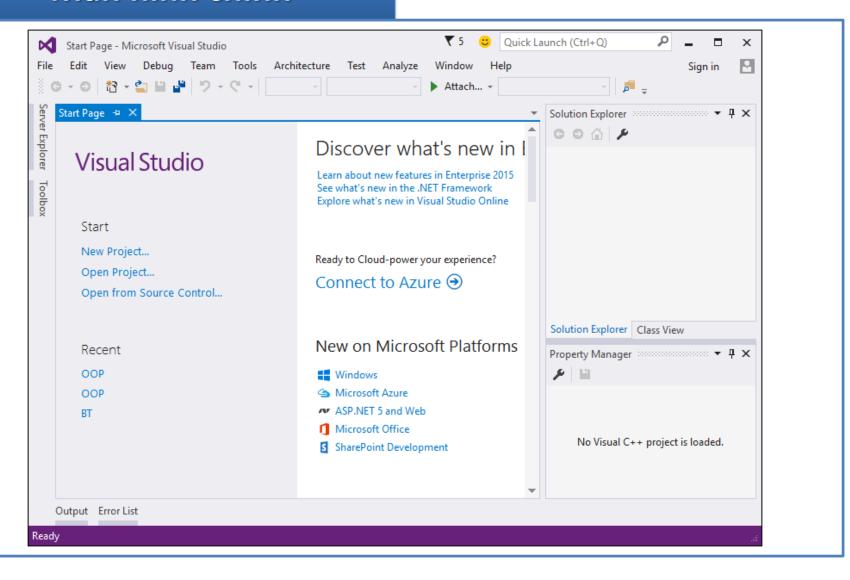
Phân loại và thiết kế giao diện

- Trong một hệ thống phần mềm quản lí thường có các màn hình sau:
 - Đăng nhập
 - Màn hình chính (Dashboard)
 - Giới thiệu (About), Liên hệ (Contact)
 - Nhập liệu
 - Danh mục
 - Tra cứu
 - Báo biểu, thống kê
 - Các màn hình khác

Màn hình chính

- Màn hình chính (dashboard) là màn hình đầu tiên hiện ra khi người dùng đăng nhập thành công vào hệ thống.
- Màn hình chính thường bao gồm:
 - Vùng làm việc chính ở trung tâm
 - Danh sách chức năng hiển thị dưới dạng menu, toolbar, tab hoặc ribbon nằm ở các cạnh biên
 - Cạnh dưới thường là status bar hiển thị vắn tắt các thông tin, số liệu

Màn hình chính



Màn hình chính

- Đối với các phần mềm quản lí, màn hình chính có thể được thiết kế ở dạng cảm ứng



Màn hình chính

- Không nên để vùng làm việc chính là 1 vùng trống.
- Việc xác định vùng làm việc chính sẽ dựa vào mục đích phần mềm và nhiệm vụ của người dùng trong hệ thống.
 Ví dụ: Với phần mềm quản lí quán café:
 - Màn hình chính của NV thu ngân là màn hình gọi món, tính tiền...
 - Màn hình chính của NV quản kho là màn hình quản lí sản phẩm (thêm, xóa, sửa sản phẩm...)
 - Màn hình chính của NV quản lí là màn hình thống kê doanh số, doanh thu

Danh sách chức năng

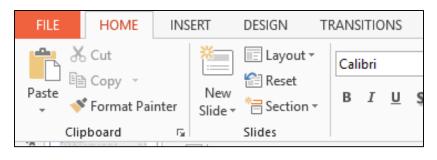
- Danh sách chức năng được thể hiện bằng nhiều cách:
 - Hệ thống menu:

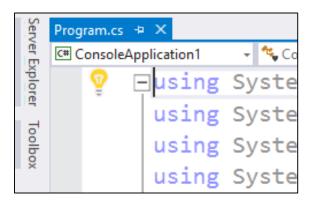


Thanh công cụ (toolbar):



- Danh sách các tab:
- Hệ thống ribbon:





Danh sách chức năng

- Việc gom nhóm chức năng có thể thực hiện theo 3 cách:
 - Theo hướng Tin học: Những chức năng tương tự nhau về mặt nội dung hoặc thuật toán xử lí sẽ được gom nhóm chung

Ví dụ: Menu chức năng của phần mềm quản lí giáo vụ:

Hệ thống	Danh mục	Cập nhật	Xử lí	Tìm kiếm	Thống kê
Sao chép	Môn học	Học phí	Tính lương	Giáo viên	DS lớp
Phân quyền	Giáo viên	Sinh viên	Phân công	Sinh viên	DS thi lại
Cài đặt	Phòng học	Đăng kí	Xếp TKB		
		Điểm		•	

Danh sách chức năng

- Việc gom nhóm chức năng có thể thực hiện theo 3 cách:
- 2. Theo hướng đối tượng: Những chức năng xoay quanh 1 loại đối tượng sẽ được gom nhóm chung Ví dụ: Menu chức năng của phần mềm quản lí giáo vụ:

Sinh viên	Giáo viên	Học phần	Phòng ban	Trường
Cập nhật	Cập nhật	Cập nhật	Cập nhật	Sao chép
Tìm kiếm	Tìm kiếm	DS thi lại	Xếp TKB	Phân quyền
Đăng kí	Phân công	Nhập điểm		Cài đặt
Xem điểm	Tính lương		1	

Danh sách chức năng

- Việc gom nhóm chức năng có thể thực hiện theo 3 cách:
 - 3. Theo quy trình nghiệp vụ: Những chức năng có quy trình nghiệp vụ tương tự nhau sẽ được gom nhóm chung

Ví dụ: Menu chức năng của phần mềm quản lí giáo vụ:

Tổ chức	Lập lịch	Ghi danh	Theo dõi	Thi	Tổng kết
Môn học	Mở lớp	Đăng kí	Tính lương	DS thi lại	DS tốt nghiệp
Phòng học	Phân công	DS lớp		Nhập điểm	
Giáo viên	Xếp TKB		-		•

Sinh viên

Phân quyền

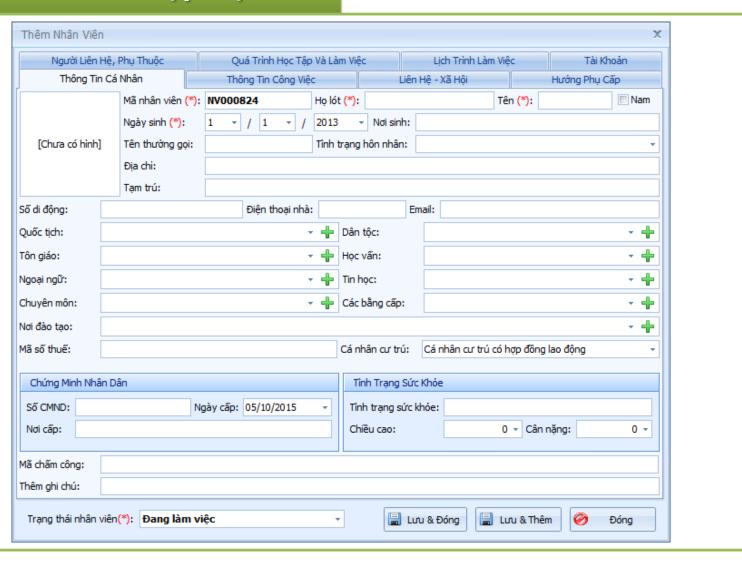
Màn hình nhập liệu

- Màn hình nhập liệu cho 1 đối tượng cần phải cho phép người dùng nhập tối thiểu là các thuộc tính cơ bản của đối tượng đó.
- Các thuộc tính của 1 đối tượng dựa vào việc phân tích và thiết kế CSDL.

Ví dụ:

- Nhập phòng ban thì có Mã phòng ban, Tên phòng ban, Chi nhánh, Ghi chú...
- Nhập nhân viên thì có Mã nhân viên, Họ tên nhân viên, Ngày sinh, Hình ảnh...

Màn hình nhập liệu



Màn hình nhập liệu

- Ngoài việc nhập liệu trực tiếp bằng bàn phím, phần mềm cũng có thể cung cấp tính năng nhập liệu gián tiếp nếu khách hàng yêu cầu:
 - Nhập liệu từ thiết bị ngoại vi: USB, ổ đĩa mạng...
 - Import dữ liệu từ file: Excel, CSV, XML...
 - Import dữ liệu từ các chương trình khác

Màn hình danh mục

- Màn hình danh mục thường là các dữ liệu tĩnh, được tạo ra ngay sau khi hệ thống được cài đặt, rất ít có thay đổi lớn trong quá trình sử dụng.

Ví dụ: Những thông tin sau đây là danh mục:

- Tỉnh thành
- Phòng học
- Loại nhân viên
- Loại tiền tệ
- Chức vụ
- Nhân viên
- Người dùng

•

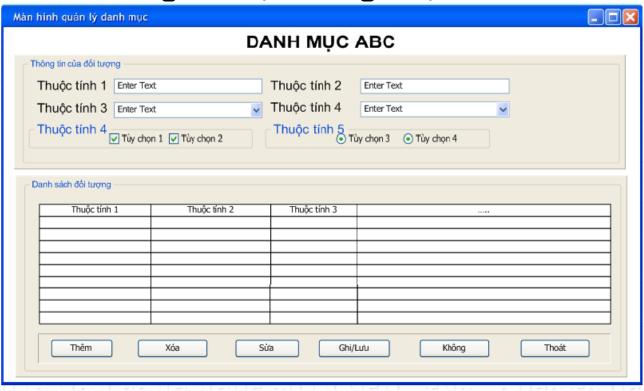
Màn hình danh mục

- Màn hình danh mục thường được thiết kế theo 2 dạng:
 - Chỉ gồm 1 DataGridView hiển thị danh sách dữ liệu và cho phép người dùng chỉnh sửa trực tiếp:



Màn hình danh mục

- Màn hình danh mục thường được thiết kế theo 2 dạng:
 - Gồm DataGridView và vùng hiển thị thông tin chi tiết của dòng dữ liệu đang chọn:



Màn hình tra cứu

- Màn hình tra cứu, tìm kiếm thông tin thường gồm 1 vùng tiêu chí tìm kiếm và 1 DataGridView hiển thị danh sách các kết quả tìm được.
- Tiêu chí tìm kiếm có thể được cài đặt cố định hoặc có thể cho phép người dùng thay đổi, bổ sung trong quá trình sử dụng.
- Với các dữ liệu dạng DataGridView, có thể cho phép tính năng Sort và Filter trực tiếp trên DataGridView.

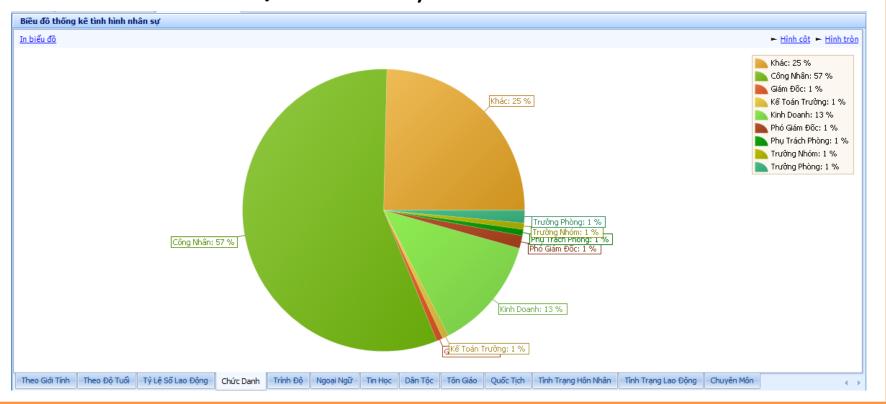
Màn hình tra cứu

- Ví dụ màn hình tra cứu cho phép tìm kiếm trực tiếp trên DataGridView:

	Mã nhân viên	Họ lót	Tên	Giới tính	Ngày sinh	Nơi sinh	Điện thoại
₽			An				
1	NV000072	Nguyễn Phạm Trườ	An	Nam	3/10/1985	Số 18H, Nguyễn hu	0907064685
2	NV000078	Nguyễn Thị	An	Nữ	8/4/1960	Ấp 1, xã Hòa Phú,	0984561237
3	NV000126	Nguyễn Hoàng	Anh	Nam	8/6/1986	Tố 4 - Hiếu Thạnh	0936220935
4	NV000036	Phan Trường	An	Nam	28/6/1991	Châu Thành, Long An	0949893223
5	NV000069	Lê Thái	An	Nam	1982	92B/6 Ấp 6, Vĩnh C	01218811828
6	NV000045	Nguyễn Xuân Trườ	An	Nam	7/9/1990	Mộc Hóa - Long An	0946151858
	Mã nhân viên	Họ lớt	Tên	Giới tính	Ngày 🖁 sinh	Nơi sinh	Điện thoại
₹			An	Nam	1982		
1	NV000069	Lê Thái	An	Nam	1982	92B/6 Ấp 6, Vĩnh C	01218811828

Màn hình thống kê

- Màn hình thống kê, báo biểu thường gồm 1 vùng tiêu chí thống kê và 1 vùng hiển thị kết quả thống kê (có thể là DataGridView hoặc biểu đồ):



1 Tổng quan

Quy trình thiết kế giao diện

Phân loại và thiết kế giao diện

1 Tổng quan

Quy trình thiết kế giao diện

Phân loại và thiết kế giao diện

- Tính thân thiện (user-friendly):
 - Chức năng dễ hiểu, dễ sử dụng (understandability)
 - Hoạt động đúng trình tự, quy trình thực tế
 - Hạn chế gây lỗi, sai sót trong quá trình nhập liệu
 - Hạn chế các thao tác thừa (đặc biệt là với dữ liệu mặc định hoặc tự tăng dần)
- Tính trực quan (readability): Hiển thị dữ liệu tùy thuộc vào loại dữ liệu:
 - Giới tính: Radiobutton
 - Loại, danh mục: Combobox
 - Bảng số liệu: DataGridView, GridView, ListView
 - Số liệu so sánh: Biểu đồ

- Tính nhất quán (consistency):
 - Màu sắc
 - Vị trí đối tượng
 - Biểu tượng

- Thiết kế giao diện (trên giấy hoặc IDE) cho các form sau:
 - Quản lí sản phẩm
 - Bán hàng

Công nghệ phần mềm



Thiết kế giao diện

Copyrighted by Huu-Phuoc Duong. All rights reserved